

KẾ HOẠCH

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 02/7/2012 và Kết luận số 10-KL/TU ngày 28/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ngăn chặn, xử lý hoạt động khai thác, vận chuyển, chế biến khoáng sản, lâm sản trái phép gây hủy hoại môi trường trên địa bàn tỉnh

Sau 05 năm thực hiện Chỉ thị 08-CT/TU ngày 02/7/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ngăn chặn, xử lý hoạt động khai thác, vận chuyển, chế biến khoáng sản, lâm sản trái phép gây hủy hoại môi trường trên địa bàn tỉnh (Chỉ thị 08), hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước được nâng cao, có sự chuyển biến tích cực, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Tuy nhiên, tình trạng khai thác, vận chuyển, chế biến khoáng sản, lâm sản trái pháp luật chưa được ngăn chặn và xử lý triệt để, vẫn còn xảy ra một số vụ khai thác gỗ quý hiếm tại các khu rừng đặc dụng... và còn một số hạn chế yếu kém trong công tác quản lý cần được khắc phục trong thời gian tới.

Thực hiện Kết luận số 10-KL/TU ngày 28/7/2017 (Kết luận 10) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục lãnh đạo thực hiện có hiệu quả việc ngăn chặn, xử lý hoạt động khai thác, vận chuyển, chế biến khoáng sản, lâm sản trái phép gây hủy hoại môi trường trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Bắc Kạn xây dựng Kế hoạch tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08 và Kết luận 10 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Kạn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hoạt động khai thác, chế biến, vận chuyển khoáng sản, lâm sản trái phép trên địa bàn tỉnh; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về khoáng sản và lâm sản, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên khoáng sản và lâm sản chưa khai thác.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tiếp tục tổ chức thực hiện đầy đủ nội dung, yêu cầu của Chỉ thị 08 gắn với thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (Chỉ thị 13/TW); Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 15/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Kạn về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ các khu rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh (Chỉ thị 13/TU). Tạo sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy đảng, chính quyền, các chủ rừng và nhân dân trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành chức năng với các địa phương để thực hiện có hiệu quả các biện pháp quản lý khoáng sản, lâm sản, bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển rừng, nhằm phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời, triệt để các tổ chức, cá nhân có hành vi khai thác, mua bán, vận chuyển, chế biến, kinh doanh khoáng sản, lâm sản trái phép trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền về pháp luật để nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm đối với công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản, lâm sản và phát triển rừng

Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương tổ chức quán triệt đầy đủ các nội dung, yêu cầu, nhiệm vụ trong Chỉ thị 08, Chỉ thị 13/TW, Chỉ thị 13/TU, Kết luận 10 và các văn bản của Trung ương, địa phương về công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản, lâm sản, bảo vệ môi trường và phát triển rừng. Đảm bảo các Sở, ngành đơn vị, địa phương nắm rõ các chủ trương, chính sách, pháp luật và vai trò, trách nhiệm của mình về quản lý, bảo vệ khoáng sản, lâm sản, bảo vệ môi trường và phát triển rừng.

UBND cấp huyện, cấp xã tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản, lâm sản và phát triển rừng. Hàng năm xây dựng kế hoạch tuyên truyền phù hợp với từng địa phương, từng đối tượng cụ thể. Nội dung tuyên truyền tùy theo tình hình thực tế, cách thức tuyên truyền phải dễ hiểu, thiết thực, đúng đối tượng. Tập trung tuyên truyền tại các địa phương, khu vực có nguy cơ xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản, lâm sản trái phép như:

- Tại huyện Ba Bể gồm các xã trong khu vực Vườn Quốc gia Ba Bể, thị trấn Chợ Rã, các xã: Thượng Giáo, Cao Trĩ, Khang Ninh, Bành Trạch, Phúc Lộc;

- Tại huyện Bạch Thông gồm các xã: Cao Sơn, Vũ Muộn, Sỹ Bình, Mỹ Thanh, Cẩm Giàng, Dương Phong, Đôn Phong.

- Tại thành phố Bắc Kạn gồm xã Dương Quang và phường Huyền Tung.

- Tại huyện Chợ Đồn gồm các xã trong Khu Bảo tồn Loài và Sinh cảnh Nam Xuân Lạc, các xã: Nam Cường, Tân Lập, Quảng Bạch, Đồng Lạc, Nghĩa Tá, Lương Bằng, Bằng Lãng, Ngọc Phái, Bản Thi, Yên Thịnh, Yên Thượng.

- Tại huyện Chợ Mới gồm các xã: Bình Văn, Quảng Chu, Nông Thịnh, Nông Hạ, Thanh Bình.

- Tại huyện Na Rì gồm: Khu Bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ, thị trấn Yên Lạc, các xã: Lương Thượng, Lam Sơn, Lương Thành, Kim Lư, Lạng Sơn, Liêm Thủy.

- Tại huyện Ngân Sơn gồm: Thị trấn Nà Phặc, các xã: Thượng Quan, Đức Văn, Bằng Văn, Thượng Ân, Cốc Đán, Thuận Mang, Trung Hòa.

- Tại huyện Pác Nặm gồm các xã: Bằng Thành, An Thắng.

Sở Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Khoáng sản và các văn bản hướng dẫn thi hành. Phối hợp với UBND các huyện, thành phố hướng dẫn UBND cấp xã nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, đặc biệt là công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

Sở Nông nghiệp và PTNT tập trung chỉ đạo lực lượng Kiểm lâm đối mới phương thức tuyên truyền, phối hợp với các ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội,

cơ quan truyền thông, báo chí thực hiện hiệu quả các chương trình phối hợp tuyên truyền về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; ký cam kết bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng (PCCCR) với người dân sống trong và ven rừng, cam kết sử dụng gỗ có nguồn gốc hợp pháp đối với các cơ sở chế biến gỗ. Phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức pháp luật, cơ chế chính sách về lâm nghiệp, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ cấp xã, kiểm lâm địa bàn và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp.

Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Bắc Kạn phối hợp với cơ quan Tài nguyên Môi trường, Kiểm lâm và chính quyền địa phương mở các trang chuyên mục về công tác quản lý bảo vệ khoáng sản, lâm sản và phát triển rừng. Thông tin kịp thời, chính xác về cảnh báo cháy rừng, tình hình bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường và bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, lâm sản, phát triển rừng và đất lâm nghiệp

2.1. Sở Tài nguyên và Môi trường

Hàng năm tổ chức (ít nhất 01 lần) Hội nghị tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về khoáng sản cho các cơ quan quản lý cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh để kịp thời nắm bắt và thực hiện đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực khoáng sản.

Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố triển khai thực hiện Chỉ thị 08, Kết luận 10 và các quy định trong quản lý hoạt động khoáng sản.

Hàng năm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của Trung ương thuộc thẩm quyền về quản lý, bảo vệ khoáng sản. Trước mắt trong Quý IV năm 2017, Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn thành xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh (thay thế quy định đã ban hành tại Quyết định số 556/2013/QĐ-UBND ngày 18/4/2013) và Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh đối với các mỏ thuộc thẩm quyền cấp phép hoạt động khoáng sản của UBND tỉnh.

Thường xuyên hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 735/QĐ-UBND ngày 29/5/2017.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện đầy đủ các nội dung của đề án “Nâng cao hiệu quả quản lý quy hoạch, thăm dò, khai thác, chế biến, vận chuyển và tiêu thụ khoáng sản, chống thất thu ngân sách từ hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020” đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 867/QĐ-UBND ngày 22/6/2017.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất (khi có thông tin) tại các khu vực thường xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép hoặc có nguy cơ diễn ra

hoạt động khai thác khoáng sản trái phép.

Chủ trì kiểm tra công tác quản lý nhà nước về khoáng sản ở cấp huyện, nơi dễ xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép phức tạp, kéo dài.

Cử công chức, viên chức xuống các địa phương để hỗ trợ nghiệp vụ chuyên môn nhằm ngăn chặn, xử lý các hoạt động khoáng sản trái pháp luật (khi có đề nghị của địa phương).

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT rà soát quy hoạch khoáng sản của tỉnh và Trung ương với quy hoạch 3 loại rừng để hoàn thiện danh mục và bản đồ các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế về quản lý hoạt động khai thác, vận chuyển, chế biến lâm sản cho phù hợp với thực tiễn; tham mưu kiến nghị với Trung ương xây dựng, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về lâm sản, các chính sách bảo vệ và phát triển rừng.

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng lực lượng Kiểm lâm đủ mạnh, nắm vững pháp luật, có nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ để thực hiện hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho lực lượng Kiểm lâm tỉnh để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và UBND các huyện, thành phố tham mưu xây dựng quy hoạch đối với hoạt động chế biến lâm sản trên địa bàn tỉnh. Kiên quyết không cấp giấy phép đăng ký kinh doanh cho các cơ sở chưa xác định được nguồn nguyên liệu đầu vào hợp pháp, ổn định hoặc sản xuất, chế biến thiếu bền vững, tác động xấu đến môi trường; thu hồi giấy phép kinh doanh hoặc đình chỉ hoạt động đối với các cơ sở vi phạm hoặc tái phạm từ lần hai trở lên về các hành vi cất giữ, kinh doanh, chế biến gỗ không có nguồn gốc hợp pháp.

Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm rà soát đánh giá để xây dựng phương án luân chuyển cán bộ và tăng cường Kiểm lâm về cơ sở bám nắm thông tin địa bàn và tham mưu hiệu quả cho UBND cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Phối hợp thường xuyên với các lực lượng: Công an, Quân sự và chính quyền địa phương tiếp tục thực hiện ngăn chặn, xử lý nghiêm minh các vụ phá rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép, nhất là tại các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, các vụ chống người thi hành công vụ trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng ngay tại cơ sở.

Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát giữa quy hoạch 3 loại rừng với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch khoáng sản (của tỉnh và Trung ương) để sớm hoàn thiện việc khoanh định danh mục và bản đồ các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản làm cơ sở cho UBND tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt đúng thời gian quy định yêu cầu của Văn phòng Chính phủ tại

Văn bản số 6667/VPCP-CN ngày 27/6/2017 và UBND tỉnh Bắc Kạn tại Văn bản số 3079/UBND-CN ngày 04/7/2017.

Phối hợp với địa phương bảo vệ khoáng sản chưa khai thác nằm trong hành lang bảo vệ các công trình thủy lợi, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ.

Thực hiện nghiêm túc công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, tham mưu cấp thẩm quyền xây dựng, chỉnh sửa, bổ sung các phương án, kế hoạch và kiểm tra phòng cháy, chữa cháy rừng hàng năm.

Quản lý chặt chẽ các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Thực hiện ngay việc trồng rừng thay thế sau khi dự án có phương án trồng rừng thay thế được phê duyệt hoặc đã nộp tiền trồng rừng thay thế. Kiểm tra, đánh giá và kiến nghị đình chỉ, thu hồi đất đối với dự án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng có sai phạm hoặc có nguy cơ gây thiệt hại lớn về rừng, môi trường sinh thái.

Giám sát chặt chẽ việc khai thác, tận thu, tận dụng lâm sản của chủ rừng từ khâu khai thác đến vận chuyển, chế biến, tiêu thụ; tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả Quy chế về quản lý, sử dụng cửa xả, phương tiện độ chế tại các Khu bảo tồn và Vườn Quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Quyết định số 1718/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND tỉnh.

Triển khai thực hiện chính sách giao khoán quản lý bảo vệ rừng và chính sách hỗ trợ phát triển cộng đồng tại các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ có hiệu quả; tham mưu thực hiện các chính sách về bảo vệ và phát triển rừng, đạt chỉ tiêu trồng rừng hàng năm, đảm bảo về chất lượng, mật độ và diện tích thực hiện. Phấn đấu đến năm 2020 diện tích rừng trồng cây gỗ lớn đạt 10.000 ha.

Tăng cường các biện pháp xúc tiến đầu tư và tiếp tục thực hiện hiệu quả các Dự án trong lĩnh vực Lâm nghiệp gắn với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.3. Sở Công Thương

Thường xuyên phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác kiểm tra hoạt động khoáng sản của các doanh nghiệp đảm bảo khai thác đúng theo thiết kế đã lập và phê duyệt. Kiểm tra, làm rõ nguồn gốc khoáng sản vận chuyển, xử lý việc vận chuyển khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh.

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các doanh nghiệp khai thác khoáng sản phải lắp camera giám sát tại các trạm cân, đường vào mỏ đối với các mỏ đang hoạt động có sản lượng đáng kể như mỏ chì kẽm Chợ Điền, mỏ Nà Tùm, mỏ Nà Bốp - Pù Sáp (thực hiện trong quý IV năm 2017). Tiến tới kết nối và quản lý dữ liệu từ camera giám sát tại các trạm cân, đường vào mỏ với cơ quan quản lý nhà nước nhằm quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác, vận chuyển khoáng sản.

Rà soát các dự án chế biến sâu trên địa bàn tỉnh gắn với hoạt động khai thác mỏ. Trong đó, rà soát các dự án Nhà máy sản xuất kim loại trong quy hoạch nhưng hoạt động không hiệu quả, báo cáo Bộ Công Thương xem xét, điều chỉnh chuyển cho nhà đầu tư khác có năng lực, khả năng thực hiện.

Hàng năm tổ chức hội nghị liên kết sản xuất kim loại giữa các doanh nghiệp

khai thác mỏ với các nhà máy sản xuất kim loại, chế biến sâu khoáng sản. Tham mưu cho UBND tỉnh giải pháp quản lý có hiệu quả hoạt động tiêu thụ, vận chuyển khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với địa phương bảo vệ khoáng sản chưa khai thác nằm trong hành lang lưới điện cao áp.

2.4. Sở Xây dựng

Phối hợp với địa phương bảo vệ khoáng sản chưa khai thác nằm trong diện tích đất các dự án đầu tư xây dựng công trình đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Lập, điều chỉnh, bổ sung, công bố và tổ chức thực hiện quy hoạch thăm dò khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường. Trước mắt, cần đẩy nhanh tiến độ việc điều chỉnh, bổ sung các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng vào quy hoạch; đồng thời, rà soát, xem xét điều chỉnh tọa độ, diện tích các mỏ khoáng sản đá vôi đảm bảo khoảng cách an toàn khi sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo tiêu chuẩn hiện hành; các mỏ cát sỏi lòng sông đảm bảo không sạt lở khi khai thác và không ảnh hưởng đến đất canh tác nông nghiệp.

Hướng dẫn, cho ý kiến đề các tổ chức, cá nhân xác định vùng nguyên liệu đất sét để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy gạch tuynel, nhằm tránh trường hợp các tổ chức, cá nhân khai thác đất sét tràn lan, không thực hiện đầy đủ thủ tục cấp Giấy phép khai thác mỏ đất sét. Đồng thời xem xét, bổ sung các mỏ đất sét đủ tiêu chuẩn theo quy định vào quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, làm cơ sở cho các tổ chức, cá nhân xem xét đầu tư phù hợp với quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

2.5. Công an tỉnh

Chỉ đạo các đơn vị Công an trực thuộc phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng liên quan thực hiện các biện pháp nắm tình hình, đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm Luật Khoáng sản, Luật Bảo vệ và Phát triển rừng; tham gia truy quét, ngăn chặn, giải tỏa các hoạt động khoáng sản, lâm sản trái phép.

Tăng cường công tác kiểm tra về an ninh trật tự, công tác đăng ký tạm trú, tạm vắng tại các điểm nóng về hoạt động khoáng sản, lâm sản trái phép.

Tăng cường công tác kiểm tra phát hiện các tổ chức, cá nhân có hành vi vận chuyển các phương tiện máy móc thiết bị và các khu vực có khoáng sản với mục đích thăm dò, khai thác trái phép.

Điều tra, xử lý các vụ việc khai thác khoáng sản, lâm sản trái phép; hoạt động mua bán, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ khoáng sản, lâm sản không có nguồn gốc hợp pháp; các khu vực khai thác khoáng sản gây mất an ninh trật tự trên địa bàn, bức xúc trong dư luận hoặc gây ô nhiễm môi trường. Đối với các vụ việc nghiêm trọng cần phải tập trung khẩn trương lập chuyên án điều tra, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt công tác phối hợp với các lực lượng Quân sự, Kiểm lâm theo

Nghị định số 133/2015/NĐ-CP ngày 28/12/2015 của Chính phủ.

2.6. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng và UBND các huyện, thành phố trong việc xác định các có vấn đề liên quan đến an ninh quốc phòng khi thẩm định các dự án đầu tư hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh trước khi cấp phép.

Thực hiện tốt công tác phối hợp với các lực lượng Công an, Kiểm lâm theo Nghị định số 133/2015/NĐ-CP ngày 28/12/2015 của Chính phủ. Tuyên truyền cho cán bộ, chiến sĩ nắm vững và chấp hành Luật Bảo vệ và phát triển rừng. Chỉ đạo các đơn vị đóng quân trên địa bàn có rừng phối hợp với Kiểm lâm, Công an, chính quyền địa phương và các lực lượng có liên quan trên địa bàn tham gia công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

2.7. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các huyện, thành phố kiểm tra, rà soát công tác đăng ký, đăng kiểm xe máy chuyên dùng trên địa bàn tỉnh; duy trì thường xuyên trạm cân lưu động để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các phương tiện quá khổ, quá tải. Xử lý các phương tiện lưu thông không đăng ký, đăng kiểm theo quy định.

Phối hợp với địa phương bảo vệ khoáng sản chưa khai thác nằm trong hành lang giao thông; chỉ đạo Thanh tra giao thông phối hợp kiểm tra nguồn gốc khoáng sản vận chuyển.

2.8. Thanh tra tỉnh

Tham mưu cho UBND tỉnh tiếp tục hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã về nội dung xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản, bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển rừng theo đúng quy định của pháp luật.

2.9. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu cho UBND tỉnh cấp phép chủ trương đầu tư các dự án khai thác, chế biến khoáng sản cho các tổ chức, cá nhân phải gắn với quy hoạch vùng nguyên liệu, bảo vệ môi trường.

Không cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký doanh nghiệp cho các tổ chức, cá nhân hoặc các cơ sở chế biến lâm sản khi chưa xác định được nguồn nguyên liệu đầu vào hợp pháp, ổn định hoặc sản xuất, chế biến thiếu bền vững, tác động xấu đến môi trường; thu hồi giấy phép đăng ký kinh doanh, đăng ký doanh nghiệp đối với các tổ chức, cá nhân hoặc cơ sở vi phạm, tái phạm từ lần thứ hai trở lên về các hành vi cất giữ, kinh doanh, chế biến gỗ không có nguồn gốc hợp pháp.

Phối hợp với Sở Tài chính hàng năm tham mưu cho UBND tỉnh bố trí đầy đủ nguồn vốn cho thực hiện nhiệm vụ công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, các dự án trong lĩnh vực lâm nghiệp đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2.10. Sở Tài chính

Hàng năm, trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ bảo vệ khoáng sản chưa khai thác do Sở Tài nguyên và Môi trường lập, Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách địa phương để báo cáo UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hàng năm tham mưu cho UBND tỉnh bố trí đầy đủ nguồn vốn cho thực hiện nhiệm vụ công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, các dự án trong lĩnh vực lâm nghiệp đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2.11. Báo Bắc Kạn, Đài Phát thanh - Truyền hình Bắc Kạn

Thông tin, tuyên truyền các quy định của pháp luật về tài nguyên khoáng sản, lâm sản và phát triển rừng.

Kịp thời phản ánh, đăng tải đầy đủ và chính xác các thông tin về hoạt động khai thác khoáng sản, lâm sản trái phép và chịu trách nhiệm về thông tin đã đăng tải theo quy định của pháp luật.

2.12. UBND các huyện, thành phố

a) Về lĩnh vực lâm sản:

Đánh giá chính xác tình hình quản lý bảo vệ rừng của địa phương, hàng năm xây dựng kế hoạch thực hiện công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng có trọng tâm, trọng điểm, mục tiêu cụ thể để làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm.

Phân công, bổ sung nhiệm vụ cho lãnh đạo các ban, ngành và các đoàn thể phụ trách địa bàn, nhất là địa bàn các xã còn nhiều tài nguyên rừng và các xã dễ xảy ra tình trạng khai thác, vận chuyển, chế biến lâm sản trái phép.

Chủ trì ban hành quy chế phối hợp chỉ đạo, giám sát hoạt động của Kiểm lâm địa bàn, cán bộ lâm nghiệp xã giữa UBND xã với Hạt Kiểm lâm.

Hàng năm xây dựng kế hoạch, phương án quản lý bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy chữa cháy rừng và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn thực hiện.

Tổ chức chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phối hợp theo Nghị định số 133/2015/NĐ-CP ngày 28/12/2015; rà soát, đánh giá hiệu quả các quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ rừng giữa các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh và các tỉnh giáp ranh.

Xây dựng, tham mưu, đề xuất các Dự án, Đề án phát triển kinh tế, nâng cao đời sống cho người dân, nhất là người dân sinh sống tại vùng lõi, vùng đệm các khu rừng đặc dụng.

Chỉ đạo các Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020 triển khai thực hiện chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020 có hiệu quả.

b) Về lĩnh vực khoáng sản:

Tổ chức tuyên truyền Kết luận 10 và tiếp tục tuyên truyền Chỉ thị 08, pháp luật về khoáng sản;

Tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn các hoạt động khoáng sản trái phép; huy động và chỉ đạo các lực lượng trên địa bàn thực hiện.

Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với chính quyền cấp xã trên địa bàn trong việc thực hiện vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ khoáng sản.

Chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; đăng ký tạm trú, tạm vắng đầy đủ trên địa bàn; quản lý xe máy, thiết bị chuyên dùng nhằm ngăn chặn hoạt động khai thác khoáng sản trái phép.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh để ngăn chặn, xử lý hoạt động khai thác, chế biến, vận chuyển khoáng sản trái phép, đặc biệt tại các địa bàn giáp ranh với các tỉnh Cao Bằng, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Lạng Sơn.

Nâng cao trình độ chuyên môn cho công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực địa chất khoáng sản, đất đai, môi trường và người thực hiện nhiệm vụ xử lý vi phạm trong các lĩnh vực tài nguyên môi trường.

Quản lý đất đai chặt chẽ, không để các hộ gia đình chuyển nhượng, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng đất cho các đối tượng lợi dụng để khai thác khoáng sản trái phép.

Xây dựng kế hoạch hàng năm về bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện.

2.13. UBND cấp xã

Tiếp tục tuyên truyền Chỉ thị 08, Chỉ thị 13/TU và Kết luận 10 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chỉ thị 13/TW của Ban Bí thư Trung ương, pháp luật về khoáng sản, bảo vệ và phát triển rừng; vận động người dân không tham gia, bao che, tiếp tay cho các hoạt động khai thác, vận chuyển, khoáng sản, lâm sản trái phép; không chuyển quyền và chuyển mục đích sử dụng đất cho các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trái phép hoặc các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản theo giấy phép được cơ quan có thẩm quyền cấp nhưng gây sụt lún, sạt lở; kịp thời thông tin cho UBND cấp huyện về hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn.

Thành lập tổ công tác cấp xã để tổ chức tuần tra, kiểm tra tại các khu vực trọng điểm có nguy cơ hoạt động khai thác khoáng sản, lâm sản trái phép. Tổ chức thực hiện giải tỏa, ngăn chặn hoạt động khoáng sản, lâm sản trái phép. Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm hành chính trong khai thác khoáng sản, lâm sản trái pháp luật.

Xử lý nghiêm cán bộ, công chức, đảng viên thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ hoặc bao che, tiếp tay cho các đối tượng khai thác, vận chuyển khoáng sản, lâm sản trái phép.

Thực hiện tốt công tác đăng ký tạm trú, tạm vắng trên địa bàn; trực xuất các

đôi tượng không đăng ký trạm trú, tạm vắng ra khỏi địa bàn và báo cáo các cơ quan cấp trên. Tiếp tục thực hiện công tác quản lý xe máy, thiết bị chuyên dùng trên địa bàn, vận động các chủ phương tiện đăng ký, kê khai đầy đủ, ký cam kết không sử dụng thiết bị phục vụ cho khai thác, vận chuyển khoáng sản, lâm sản trái phép.

Theo dõi, phát giác, kịp thời thông tin theo đường dây nóng của tỉnh khi phát hiện các đôi tượng có dấu hiệu khai thác, vận chuyển khoáng sản, lâm sản trái phép trên địa bàn.

Thực hiện các nhiệm vụ do UBND cấp huyện chỉ đạo để phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được xác định trong kế hoạch thực hiện của mỗi Sở, ngành, đơn vị, địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành, đơn vị và UBND các cấp (huyện, xã) căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành, địa phương, đơn vị mình triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

2. Thời gian thực hiện: Kế hoạch này được duy trì thực hiện hàng năm.

3. Chế độ giao ban: Định kỳ 6 tháng, UBND tỉnh họp giao ban 01 lần để kiểm điểm, đánh giá tình hình kết quả thực hiện.

4. Chế độ báo cáo: Định kỳ hàng quý, các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch gửi về UBND UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo các vấn đề liên quan đến khoáng sản, đất đai và bảo vệ môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp báo cáo các vấn đề liên quan đến lâm sản, bảo vệ và phát triển rừng).

Trên đây là Kế hoạch tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 02/7/2012 và Kết luận số 10-KL/TU ngày 28/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ngăn chặn, xử lý hoạt động khai thác, vận chuyển, chế biến khoáng sản, lâm sản trái phép gây hủy hoại môi trường trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị, địa phương gửi ý kiến phản ánh về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- TT Tỉnh ủy; HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- MTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT: Huyện (thành) ủy, UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Bắc Kạn, Đài PT-TH tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, TH, NC, CN-XDCB, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

ĐA CHỨC TỊCH



Lý Thái Hải